

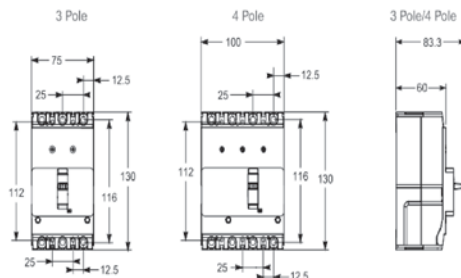
CẦU DAO TỰ ĐỘNG MCCB - GOPACT 125T/125E/125F

MCCB
GOPACT

NEW



- Dòng điện từ 16 đến 800A
- Đáp ứng tiêu chuẩn IEC 60947-2
- Trip chỉnh định/ không chỉnh định
- Trip từ nhiệt TMD/ điện tử
- Cực trung tính N luôn được bảo vệ cho MCCB 4P
- Luôn kèm tấm chắn pha



Kích thước (mm) (HxWxD)	3P	4P
GoPact 125	130x75x60	130x100x60

GoPact 125T, 3P, Icu=10kA @415Vac, không chỉnh định



Dòng điện In	Mã hàng 3P	Đơn giá VNĐ
16	G12T3F16	2.094.400
20	G12T3F20	2.094.400
25	G12T3F25	2.094.400
32	G12T3F32	2.094.400
40	G12T3F40	2.094.400
50	G12T3F50	2.094.400
63	G12T3F63	2.317.700
80	G12T3F80	2.317.700
100	G12T3F100	2.533.300
125	G12T3F125	2.533.300

GoPact 125T, 4P, Icu=10kA @415Vac, không chỉnh định



Dòng điện In	Mã hàng 4P	Đơn giá VNĐ
16	G12T4F16	2.828.100
20	G12T4F20	2.828.100
25	G12T4F25	2.828.100
32	G12T4F32	2.828.100
40	G12T4F40	2.828.100
50	G12T4F50	2.828.100
63	G12T4F63	3.128.400
80	G12T4F80	3.128.400
100	G12T4F100	3.419.900
125	G12T4F125	3.419.900

GoPact 125E, 3P, Icu=15kA @415Vac, không chỉnh định



Dòng điện In	Mã hàng 3P	Đơn giá VNĐ
16	G12E3F16	2.755.500
20	G12E3F20	2.755.500
25	G12E3F25	2.755.500
32	G12E3F32	2.755.500
40	G12E3F40	2.755.500
50	G12E3F50	2.755.500
63	G12E3F63	3.009.600
80	G12E3F80	3.009.600
100	G12E3F100	3.009.600
125	G12E3F125	3.009.600

GoPact 125E, 4P, Icu=15kA @415Vac, không chỉnh định



Dòng điện In	Mã hàng 4P	Đơn giá VNĐ
16	G12E4F16	3.719.100
20	G12E4F20	3.719.100
25	G12E4F25	3.719.100
32	G12E4F32	3.719.100
40	G12E4F40	3.719.100
50	G12E4F50	3.719.100
63	G12E4F63	4.064.500
80	G12E4F80	4.064.500
100	G12E4F100	4.064.500
125	G12E4F125	4.064.500

GoPact 125F, 3P, Icu=30kA @415Vac, không chỉnh định



Dòng điện In	Mã hàng 3P	Đơn giá VNĐ
16	G12F3F16	3.348.400
20	G12F3F20	3.348.400
25	G12F3F25	3.348.400
32	G12F3F32	3.348.400
40	G12F3F40	3.348.400
50	G12F3F50	3.348.400
63	G12F3F63	3.680.600
80	G12F3F80	3.680.600
100	G12F3F100	3.680.600
125	G12F3F125	3.680.600

GoPact 125F, 4P, Icu=30kA @415Vac, không chỉnh định



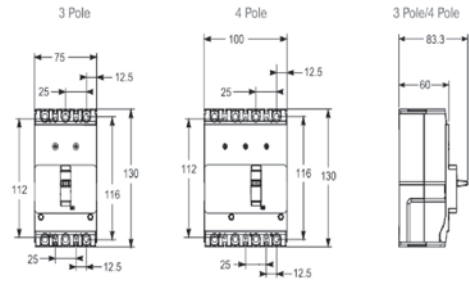
Dòng điện In	Mã hàng 4P	Đơn giá VNĐ
16	G12F4F16	4.186.600
20	G12F4F20	4.186.600
25	G12F4F25	4.186.600
32	G12F4F32	4.186.600
40	G12F4F40	4.186.600
50	G12F4F50	4.186.600
63	G12F4F63	4.269.100
80	G12F4F80	4.269.100
100	G12F4F100	4.269.100
125	G12F4F125	4.269.100

CẦU DAO TỰ ĐỘNG MCCB - GOPACT 125T/125E/125F

NEW



- Dòng điện từ 16 đến 800A
- Đáp ứng tiêu chuẩn IEC 60947-2
- Trip chỉnh định/ không chỉnh định
- Trip từ nhiệt TMD/ điện tử
- Cực trung tính N luôn được bảo vệ cho MCCB 4P
- Luôn kèm tấm chắn pha



Kích thước (mm) (HxWxD)	3P	4P
GoPact 125	130x75x60	130x100x60

MCCB
GOPACT

GoPact 125T, 3P, Icu=10kA @415Vac, chỉnh định 0.8-1xIn



Dòng điện In	Mã hàng 3P	Đơn giá VNĐ
16	G12T3A16	2.513.500
20	G12T3A20	2.513.500
25	G12T3A25	2.513.500
32	G12T3A32	2.513.500
40	G12T3A40	2.513.500
50	G12T3A50	2.513.500
63	G12T3A63	2.779.700
80	G12T3A80	2.779.700
100	G12T3A100	3.040.400
125	G12T3A125	3.040.400

GoPact 125T, 4P, Icu=10kA @415Vac, chỉnh định 0.8-1xIn



Dòng điện In	Mã hàng 4P	Đơn giá VNĐ
16	G12T4A16	3.392.400
20	G12T4A20	3.392.400
25	G12T4A25	3.392.400
32	G12T4A32	3.392.400
40	G12T4A40	3.392.400
50	G12T4A50	3.392.400
63	G12T4A63	3.752.100
80	G12T4A80	3.752.100
100	G12T4A100	4.105.200
125	G12T4A125	4.105.200

GoPact 125E, 3P, Icu=15kA @415Vac, chỉnh định 0.8-1xIn



Dòng điện In	Mã hàng 3P	Đơn giá VNĐ
16	G12E3A16	3.305.500
20	G12E3A20	3.305.500
25	G12E3A25	3.305.500
32	G12E3A32	3.305.500
40	G12E3A40	3.305.500
50	G12E3A50	3.305.500
63	G12E3A63	3.611.300
80	G12E3A80	3.611.300
100	G12E3A100	3.611.300
125	G12E3A125	3.611.300

GoPact 125E, 4P, Icu=15kA @415Vac, chỉnh định 0.8-1xIn



Dòng điện In	Mã hàng 4P	Đơn giá VNĐ
16	G12E4A16	4.462.700
20	G12E4A20	4.462.700
25	G12E4A25	4.462.700
32	G12E4A32	4.462.700
40	G12E4A40	4.462.700
50	G12E4A50	4.462.700
63	G12E4A63	4.874.100
80	G12E4A80	4.874.100
100	G12E4A100	4.874.100
125	G12E4A125	4.874.100

GoPact 125F, 3P, Icu=30kA @415Vac, chỉnh định 0.8-1xIn



Dòng điện In	Mã hàng 3P	Đơn giá VNĐ
16	G12F3A16	3.784.000
20	G12F3A20	3.784.000
25	G12F3A25	3.784.000
32	G12F3A32	3.784.000
40	G12F3A40	3.784.000
50	G12F3A50	3.784.000
63	G12F3A63	3.784.000
80	G12F3A80	3.784.000
100	G12F3A100	3.784.000
125	G12F3A125	3.784.000

GoPact 125F, 4P, Icu=30kA @415Vac, chỉnh định 0.8-1xIn



Dòng điện In	Mã hàng 4P	Đơn giá VNĐ
16	G12F4A16	4.539.700
20	G12F4A20	4.539.700
25	G12F4A25	4.539.700
32	G12F4A32	4.539.700
40	G12F4A40	4.539.700
50	G12F4A50	4.539.700
63	G12F4A63	5.119.400
80	G12F4A80	5.119.400
100	G12F4A100	5.119.400
125	G12F4A125	5.119.400

CẦU DAO TỰ ĐỘNG MCCB - GOPACT 200/250/400/800

MCCB
GOPACT

NEW



- Dòng điện từ 16 đến 800A
- Đáp ứng tiêu chuẩn IEC 60947-2
- Trip chỉnh định/ không chỉnh định
- Trip từ nhiệt TMD/ điện tử
- Cục trung tính N luôn được bảo vệ cho MCCB 4P
- Luôn kèm tấm chắn pha

Kích thước (mm) (HxWxD)	3P	4P
GoPact 200	130x75x60	130x100x60
GoPact 250	165x105x90	165x140x90
GoPact 400	205x120x105	205x160x105
GoPact 800	250x180x105	250x240x105

GoPact 200/250/400/800, 3P, chỉnh định 0.7-1xIn

Loại GoPact	Icu @ 415Vac	Dòng điện In	Mã hàng 3P	Đơn giá VNĐ
	25 kA	160	G20B3A160	6.400.900
		200	G20B3A200	7.560.300
250B	25 kA	250	G25B3A250	7.560.300
400F	36 kA	320	G40F3A320	9.575.500
		400	G40F3A400	9.575.500
800N	50 kA	500	G80N3TM500	23.123.100
		800	G80N3TM800	28.765.000

GoPact 200/250/400/800, 4P, chỉnh định 0.7-1xIn

Loại GoPact	Icu @ 415Vac	Dòng điện In	Mã hàng 4P	Đơn giá VNĐ
	25 kA	160	G20B4A160	9.084.900
		200	G20B4A200	10.023.200
250B	25 kA	250	G25B4A250	10.023.200
400F	36 kA	320	G40F4A320	11.506.000
		400	G40F4A400	11.963.600
800N	50 kA	500	G80N4TM500	30.059.700
		800	G80N4TM800	36.073.400

GoPact 200/250/400/800, 3P, chỉnh định 0.7-1xIn

Loại GoPact	Icu @ 415Vac	Dòng điện In	Mã hàng 3P	Đơn giá VNĐ
	36 kA	160	G20F3A160	6.949.800
		200	G20F3A200	8.389.700
250F	36 kA	250	G25F3A250	8.389.700
400N	50 kA	320	G40N3A320	10.510.500
		400	G40N3A400	10.510.500
800H	70 kA	500	G80H3TM500	25.169.100
		800	G80H3TM800	30.778.000

GoPact 200/250/400/800, 4P, chỉnh định 0.7-1xIn

Loại GoPact	Icu @ 415Vac	Dòng điện In	Mã hàng 4P	Đơn giá VNĐ
	36 kA	160	G20F4A160	9.563.400
		200	G20F4A200	11.737.000
250F	36 kA	250	G25F4A250	11.737.000
400N	50 kA	320	G40N4A320	12.311.200
		400	G40N4A400	12.800.700
800H	70 kA	500	G80H4TM500	32.718.400
		800	G80H4TM800	46.168.100

Phụ kiện

Tiếp điểm chỉ trạng thái (OF/SD)	Mã hàng	Đơn giá VNĐ
	GoPact 125-250	G12-25AUX240 330.000
	GoPact 400-800	G40-80AUX240 324.500

Tay nắm xoay trực tiếp	Mã hàng	Đơn giá VNĐ
	GoPact 125	G12ROTD5 578.600
	GoPact 200	G20ROTD5 645.700
	GoPact 250	G25ROTD5 951.500
	GoPact 400	G40ROTD5 1.207.800
	GoPact 800	G80ROTD5 1.482.800

Phụ kiện

Cuộn cắt MX	Điện áp điều khiển (V)	Mã hàng	Đơn giá VNĐ
	GoPact 125	110-415	G12SHT415AC 467.500
	GoPact 200-250	240	G20-25SHT240AC 1.215.500
	GoPact 400-800	240	G40-80SHT240AC 1.156.100

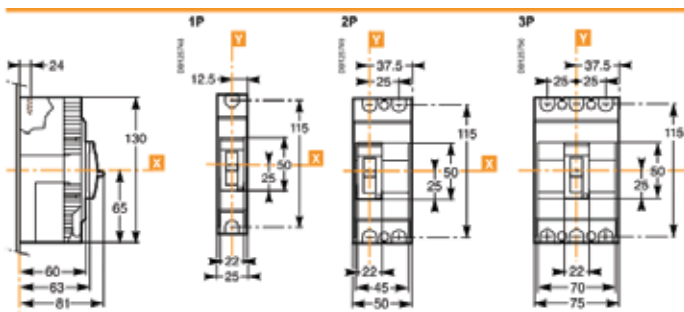
Tay nắm xoay kéo dài	Mã hàng	Đơn giá VNĐ
	GoPact 125	G12ROTE 1.150.600
	GoPact 200	G20ROTE 1.197.900
	GoPact 250	G25ROTE 1.322.200
	GoPact 400	G40ROTE 1.864.500
	GoPact 800	G80ROTE 1.900.800

CẦU DAO TỰ ĐỘNG DẠNG KHỐI MCCB EASYPACT EZC100

EasyPact EZC100



- Phù hợp với tiêu chuẩn IEC 60947-2, JIS C 8201, NEMA AB1
- Dòng cắt ngắn mạch tại 415V: 7.5, 10, 15, 30kA
- Bảo vệ theo nguyên lý từ nhiệt
- Dòng điện định mức từ 15 đến 100A



MCCB
EASYPACT EZC

EasyPact EZC100, 1P Type N, Icu =18kA 220/240V

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
15A	EZC100N1015	1.596.100
16A	EZC100N1016	1.596.100
20A	EZC100N1020	1.596.100
25A	EZC100N1025	1.596.100
30A	EZC100N1030	1.596.100
40A	EZC100N1040	1.596.100
50A	EZC100N1050	1.596.100
60A	EZC100N1060	1.708.300
75A	EZC100N1075	1.708.300
80A	EZC100N1080	1.708.300
100A	EZC100N1100	1.708.300

EasyPact EZC100, 1P Type H, Icu =25kA 220/240V

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
15A	EZC100H1015	2.142.800
16A	EZC100H1016	2.142.800
20A	EZC100H1020	2.129.600
25A	EZC100H1025	2.129.600
30A	EZC100H1030	2.129.600
32A	EZC100H1032	2.129.600
40A	EZC100H1040	2.129.600
50A	EZC100H1050	2.129.600
60A	EZC100H1060	2.129.600
63A	EZC100H1063	2.129.600
75A	EZC100H1075	2.129.600
80A	EZC100H1080	2.129.600
100A	EZC100H1100	2.129.600

EasyPact EZC100, 2P Type H, Icu =50kA 220/240V

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
15A	EZC100H2015	2.813.800
16A	EZC100H2016	2.813.800
20A	EZC100H2020	2.813.800
25A	EZC100H2025	2.813.800
30A	EZC100H2030	2.813.800
32A	EZC100H2032	2.813.800
40A	EZC100H2040	2.813.800
50A	EZC100H2050	2.813.800
60A	EZC100H2060	2.931.500
63A	EZC100H2063	2.931.500
75A	EZC100H2075	2.931.500
80A	EZC100H2080	2.931.500
100A	EZC100H2100	2.931.500

EasyPact EZC100, 3P Type B, Icu =7.5kA/ 415V

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
15A	EZC100B3015	2.129.600
20A	EZC100B3020	2.129.600
25A	EZC100B3025	2.129.600
30A	EZC100B3030	2.129.600
40A	EZC100B3040	2.129.600
50A	EZC100B3050	2.129.600
60A	EZC100B3060	2.260.500
75A	-	-
80A	-	-
100A	-	-

EasyPact EZC100, 3P Type F, Icu =10kA/ 45 V

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
15A	EZC100F3015	2.217.600
16A	EZC100F3016	2.217.600
20A	EZC100F3020	2.217.600
25A	EZC100F3025	2.217.600
30A	EZC100F3030	2.217.600
32A	EZC100F3032	2.217.600
40A	EZC100F3040	2.217.600
50A	EZC100F3050	2.217.600
60A	EZC100F3060	2.453.000
63A	EZC100F3063	2.453.000
75A	EZC100F3075	2.453.000
80A	EZC100F3080	2.453.000
100A	EZC100F3100	2.682.900

EasyPact EZC100, 3P Type H, Icu =30kA/ 415V

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
15A	EZC100H3015	3.700.400
16A	EZC100H3016	3.700.400
20A	EZC100H3020	3.700.400
25A	EZC100H3025	3.700.400
30A	EZC100H3030	3.700.400
32A	EZC100H3032	3.700.400
40A	EZC100H3040	3.700.400
50A	EZC100H3050	3.700.400
60A	EZC100H3060	4.067.800
63A	EZC100H3063	4.067.800
75A	EZC100H3075	4.067.800
80A	EZC100H3080	4.067.800
100A	EZC100H3100	4.067.800

EasyPact EZC100, 3P Type N, Icu =15kA / 415V

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
15A	EZC100N3015	2.918.300
16A	EZC100N3016	2.918.300
20A	EZC100N3020	2.918.300
25A	EZC100N3025	2.918.300
30A	EZC100N3030	2.918.300
32A	EZC100N3032	2.918.300
40A	EZC100N3040	2.918.300
50A	EZC100N3050	2.918.300
60A	EZC100N3060	3.185.600
63A	EZC100N3063	3.185.600
75A	EZC100N3075	3.185.600
80A	EZC100N3080	3.185.600
100A	EZC100N3100	3.185.600

EasyPact EZC100, 4P Type N, Icu =15kA 220/240V

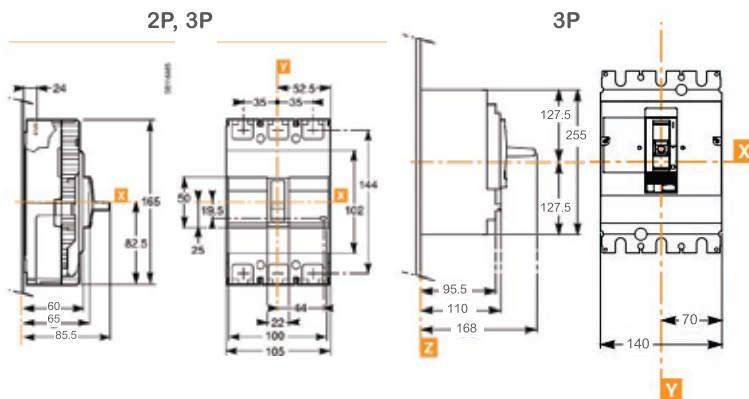
Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
15A	-	-
16A	-	-
20A	EZC100N4020	4.296.600
25A	EZC100N4025	4.296.600
30A	EZC100N4030	4.352.700
32A	EZC100N4032	4.352.700
40A	EZC100N4040	4.352.700
50A	EZC100N4050	4.352.700
60A	EZC100N4060	4.352.700
63A	EZC100N4063	4.352.700
75A	EZC100N4075	4.352.700
80A	EZC100N4080	4.352.700
100A	EZC100N4100	4.352.700

CẦU DAO TỰ ĐỘNG DẠNG KHỐI MCCB EASYPACT EZC250 EZC400/630

EasyPact EZC250 & EZC400/630



- Phù hợp với tiêu chuẩn IEC 60947-2, JIS C 8201, NEMA AB1
- Dòng cắt ngắn mạch tại 415V: 18, 25, 36, 50kA
- Bảo vệ theo nguyên lý từ nhiệt
- Dòng điện định mức từ 100-600A



Kích thước EZC250

Kích thước EZC400/630

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
EasyPact EZC250, 3P, Type F, Icu=18kA/415V		
100A	EZC250F3100	4.728.900
125A	EZC250F3125	5.056.700
150A	EZC250F3150	6.174.300
160A	EZC250F3160	6.174.300
175A	EZC250F3175	6.518.600
200A	EZC250F3200	7.090.600
225A	EZC250F3225	7.090.600
250A	EZC250F3250	7.090.600

EasyPact EZC250, 3P, Type H, Icu=36kA/415V		
100A	EZC250H3100	5.056.700
125A	EZC250H3125	6.001.600
150A	EZC250H3150	7.351.300
160A	EZC250H3160	7.351.300
175A	EZC250H3175	8.880.300
200A	EZC250H3200	8.880.300
225A	EZC250H3225	8.880.300
250A	EZC250H3250	8.880.300

EasyPact EZC400/630, 3P type N, Icu=36kA/415V		
320	EZC400N3320N	11.660.000
350	EZC400N3350N	11.660.000
400	EZC400N3400N	11.660.000
400	EZC630N3400N	14.132.800
500	EZC630N3500N	14.132.800
600	EZC630N3600N	14.132.800
630	EZC630N3630N	17.878.300

EasyPact EZC400/630, 3P type H, Icu=50kA/415V		
320	EZC400H3320N	12.798.500
350	EZC400H3350N	12.798.500
400	EZC400H3400N	12.798.500
400	EZC630H3400N	15.827.900
500	EZC630H3500N	15.827.900
600	EZC630H3600N	15.827.900
630	EZC630H3630N	20.022.200

EasyPact EZC250, 3P, Type N, Icu=25kA/415V		
100A	EZC250N3100	4.924.700
125A	EZC250N3125	5.549.500
150A	EZC250N3150	6.774.900
160A	EZC250N3160	6.774.900
175A	EZC250N3175	7.030.100
200A	EZC250N3200	8.000.300
225A	EZC250N3225	8.000.300
250A	EZC250N3250	8.000.300

EasyPact EZC250, 4P, Type N, Icu=25kA/415V		
100A	EZC250N4100	6.388.800
125A	EZC250N4125	8.012.400
150A	EZC250N4150	9.611.800
160A	EZC250N4160	9.611.800
-	-	-
200A	EZC250N4200	10.611.700
-	-	-
250A	EZC250N4250	10.611.700

EasyPact EZC400/630, 4P type N, Icu=36kA/415V		
320	EZC400N4320N	14.008.500
-	-	-
400	EZC400N4400N	14.571.700
-	-	-
500	EZC630N4500N	19.780.200
600	EZC630N4600N	19.780.200
630	EZC630N4630N	25.020.600

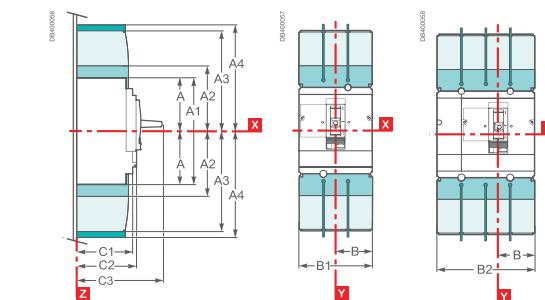
EasyPact EZC400/630, 4P type H, Icu=50kA/415V		
320	EZC400H4320N	14.990.800
350	EZC400H4350N	14.990.800
400	EZC400H4400N	15.585.900
-	-	-
500	EZC630H4500N	21.160.700
600	EZC630H4600N	21.160.700
630	EZC630H4630N	26.769.600

CẦU DAO TỰ ĐỘNG DẠNG KHỐI MCCB EASYPACT CVS



EasyPact CVS100-630A

- Phù hợp với tiêu chuẩn IEC 947-2
- Trip unit có thể chỉnh định được từ 0.7 đến 1 (loại từ nhiệt TMD)
- Dòng định mức từ 16A đến 600A
- $I_{cs} = 100\% I_{cu}$
- Dùng chung một số phụ kiện với Compact NSX



Type	A	A1	A2	A3	A4	B	B1	B2	C1	C2	C3
CVS100/160/250	60.5	161	94	145	178.5	52.5	105	140	81	86	126
CVS400/630	127.5	255	142.5	200	237	70	140	185	95.5	110	168

MCCB
EASYPACT CVS

EasyPact CVS100/250, 3P, Type B, $I_{cu}=25kA$ / 415V

Loại	Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
CVS100B	16	LV510300	4.081.000
	25	LV510301	4.081.000
	32	LV510302	4.081.000
	40	LV510303	4.081.000
	50	LV510304	4.081.000
	63	LV510305	4.081.000
	80	LV510306	4.123.900
	100	LV510307	4.123.900
CVS160B	125	LV516302	5.364.700
	160	LV516303	6.631.900
CVS250B	200	LV525302	7.961.800
	250	LV525303	8.687.800

EasyPact CVS100/250, 4P, Type B, $I_{cu}=25kA$ / 415V

Loại	Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
CVS100B	16	LV510310	5.451.600
	25	LV510311	5.451.600
	32	LV510312	5.451.600
	40	LV510313	5.451.600
	50	LV510314	5.451.600
	63	LV510315	5.451.600
	80	LV510316	5.768.400
	100	LV510317	5.768.400
CVS160B	125	LV516312	7.849.600
	160	LV516313	8.929.800
CVS250B	200	LV525312	11.016.500
	250	LV525313	12.146.200

EasyPact CVS100/630, 3P, Type F, $I_{cu}=36kA$ / 415V

Loại	Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
CVS100F	16	LV510330	4.235.000
	25	LV510331	4.235.000
	32	LV510332	4.235.000
	40	LV510333	4.235.000
	50	LV510334	4.235.000
	63	LV510335	4.235.000
	80	LV510336	4.396.700
	100	LV510337	4.396.700
CVS160F	125	LV516332	5.805.800
	160	LV516333	7.141.200
CVS250F	200	LV525332	8.992.500
	250	LV525333	9.773.500
CVS400F	320	LV540305	15.177.800
	400	LV540306	15.978.600
CVS630F	500	LV563305	20.567.800
	600	LV563306	23.735.800
	630	LV563307	28.717.700

EasyPact CVS100/630, 4P, Type F, $I_{cu}=36kA$ / 415V

Loại	Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
CVS100F	16	LV510340	5.880.600
	25	LV510341	5.880.600
	32	LV510342	5.880.600
	40	LV510343	5.880.600
	50	LV510344	5.880.600
	63	LV510345	5.880.600
	80	LV510346	6.277.700
	100	LV510347	6.277.700
CVS160F	125	LV516342	8.252.200
	160	LV516343	9.706.400
CVS250F	200	LV525342	12.520.200
	250	LV525343	13.798.400
CVS400F	320	LV540308	17.574.700
	400	LV540309	19.573.400
CVS630F	500	LV563308	25.714.700
	600	LV563309	27.298.700
	630	LV563310	33.031.900

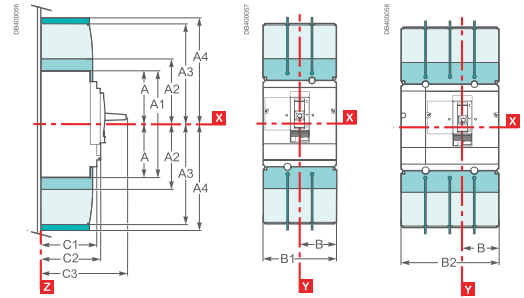
CẦU DAO TỰ ĐỘNG DẠNG KHỐI MCCB EASYPACT CVS

MCCB
EASYPACT CVS



EasyPact CVS100-630A

- Phù hợp với tiêu chuẩn IEC 947-2
- Trip unit có thể chỉnh định được từ 0.7 đến 1 (0.8 đến 1 cho CVS100BS).
Trip bảo vệ bằng từ nhiệt (TMD)
- Dòng định mức từ 16A đến 600A
- $I_{cs} = 100\% I_{cu}$
- Dùng chung một số phụ kiện với Compact NSX



Type	A	A1	A2	A3	A4	B	B1	B2	C1	C2	C3
CVS100/160/250	60.5	161	94	145	178.5	52.5	105	140	81	86	126
CVS400/630	127.5	255	142.5	200	237	70	140	185	95.5	110	168

EasyPact CVS100BS 25kA@ 380Vac

3P			4P		
Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
16	LV510930	3.451.800			
20	LV510931	3.451.800			
25	LV510932	3.451.800	25	LV510952	4.664.000
32	LV510933	3.451.800	32	LV510953	4.664.000
40	LV510934	3.451.800	40	LV510954	4.664.000
50	LV510935	3.451.800	50	LV510955	4.664.000
63	LV510936	3.451.800	63	LV510956	4.664.000
80	LV510937	3.451.800	80	LV510957	4.664.000
100	LV510938	3.451.800	100	LV510958	4.664.000

EasyPact CVS100/630, type N, $I_{cu}=50kA/415V$

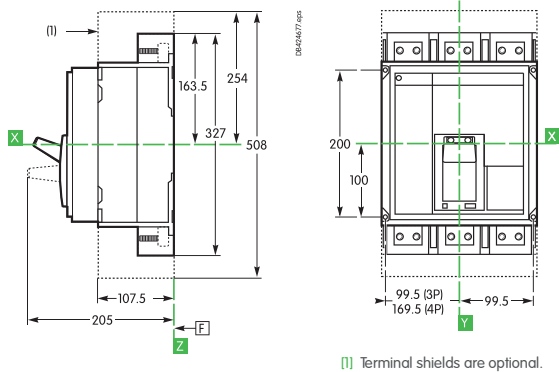
3P				4P			
	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)		Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
CVS100N	16	LV510470	4.645.300	CVS100N	16	LV510480	6.452.600
	25	LV510471	4.645.300		25	LV510481	6.452.600
	32	LV510472	4.645.300		32	LV510482	6.452.600
	40	LV510473	4.645.300		40	LV510483	6.452.600
	50	LV510474	4.645.300		50	LV510484	6.452.600
	63	LV510475	4.645.300		63	LV510485	6.452.600
	80	LV510476	4.820.200		80	LV510486	6.881.600
	100	LV510477	4.820.200		100	LV510487	6.881.600
CVS160N	100	LV516461	6.023.600	CVS160N	100	LV516466	8.800.000
	125	LV516462	6.190.800		125	LV516467	9.048.600
	160	LV516463	7.614.200		160	LV516468	10.352.100
CVS250N	200	LV525452	9.421.500	CVS250N	200	LV525457	13.109.800
	250	LV525453	10.519.300		250	LV525458	14.854.400
CVS400N	320	LV540315	16.772.800	CVS400N	320	LV540318	21.169.500
	400	LV540316	17.977.300		400	LV540319	22.367.400
CVS630N	500	LV563315	23.735.800	CVS630N	500	LV563318	27.690.300
	600	LV563316	25.510.100		600	LV563319	30.061.900
	630	LV563317	30.867.100		630	LV563320	36.377.000

CẦU DAO TỰ ĐỘNG DẠNG KHỐI MCCB EASYPACT CVS

EasyPact CVS800-1600A



- MCCB EasyPact CVS
- Phù hợp với tiêu chuẩn IEC 947-2
- Trip unit có thể chỉnh định được từ 0.4 đến 1xIn
- Ics = 100% Icu
- Dòng định mức từ 800A đến 1600A
- Một số phụ kiện dùng chung với ComPact NS



MCCB
EASYPACT CVS

MCCB EasyPact CVS Type N, Icu = 50kA/ 415Vac đầu nối phía trước, trip unit ETS 2.0

3P			4P		
Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
800A	E080N320FM	42.251.000	800A	E080N420FM	53.642.600
1000A	E100N320FM	54.116.700	1000A	E100N420FM	64.645.900
1250A	E125N320FM	59.854.300	1250A	E125N420FM	72.696.800
1600A	E160N320FM	71.322.900	1600A	E160N420FM	91.037.100

MCCB EasyPact CVS Type H, Icu = 70kA/ 415Vac đầu nối phía trước, trip unit ETS 2.0

3P			4P		
Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
800A	E080H320FM	51.340.300	800A	E080H420FM	82.502.200
1000A	E100H320FM	59.186.600	1000A	E100H420FM	85.074.000
1250A	E125H320FM	65.451.100	1250A	E125H420FM	88.339.900
1600A	E160H320FM	85.901.200	1600A	E160H420FM	100.916.200

Phụ kiện điện

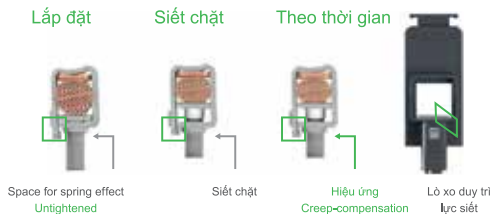
	Mã hàng		Đơn giá (VNĐ)	
Tiếp điểm chỉ trạng thái OF, ON/OFF	33108		1.085.700	
Điện áp điều khiển	MX		MN	
	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
	200/250 VAC/DC	33662 12.680.800	33671	12.680.800
	380/480 VAC	33664 12.680.800	33673	12.680.800
24/30 VDC, 24 VAC	33659	12.680.800	33668	12.680.800

Phụ kiện đầu nối

	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
Tấm chắn pha (3pcs)	33646	873.400
Tay nắm xoay trực tiếp	E33863	5.437.300
Tay nắm xoay kéo dài	E33878	10.388.400
Cần thao tác kéo dài	33195	492.800

CẦU DAO TỰ ĐỘNG DẠNG KHỐI COMPACT NSXm

MCCB Compact NSXm



- Đầu nối dạng EverLink
- Phụ kiện dạng lò xo có thể trực quan
- Có thể lắp đặt trên cả thanh DIN / trên đế

Compact NSXm E (16KA @380/415Vac) với trip từ nhiệt TMD

EverLink™ connectors-3P



Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
16	C11E3TM016L	5.271.200
25	C11E3TM025L	5.271.200
32	C11E3TM032L	5.271.200
40	C11E3TM040L	5.271.200
50	C11E3TM050L	5.271.200
63	C11E3TM063L	5.271.200
80	C11E3TM080L	5.418.600
100	C11E3TM100L	5.418.600
125	C12E3TM125L	6.850.800
160	C12E3TM160L	6.850.800

Compact NSXm E (16KA @380/415Vac) với trip từ nhiệt TMD

EverLink™ connectors-4P

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
16	C11E6TM016L	7.124.700
25	C11E6TM025L	7.124.700
32	C11E6TM032L	7.124.700
40	C11E6TM040L	7.124.700
50	C11E6TM050L	7.124.700
63	C11E6TM063L	7.124.700
80	C11E6TM080L	7.563.600
100	C11E6TM100L	7.563.600
125	C12E6TM125L	10.676.600
160	C12E6TM160L	11.734.800

Compact NSXm B (25KA @380/415Vac) với trip từ nhiệt TMD

EverLink™ connectors-3P



Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
16	C11B3TM016L	5.489.000
25	C11B3TM025L	5.489.000
32	C11B3TM032L	5.489.000
40	C11B3TM040L	5.489.000
50	C11B3TM050L	5.489.000
63	C11B3TM063L	5.489.000
80	C11B3TM080L	5.648.500
100	C11B3TM100L	5.648.500
125	C12B3TM125L	7.136.800
160	C12B3TM160L	7.136.800

Compact NSXm B (25KA @380/415Vac) với trip từ nhiệt TMD

EverLink™ connectors-4P

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
16	C11B6TM016L	7.417.300
25	C11B6TM025L	7.417.300
32	C11B6TM032L	7.417.300
40	C11B6TM040L	7.417.300
50	C11B6TM050L	7.417.300
63	C11B6TM063L	7.417.300
80	C11B6TM080L	7.876.000
100	C11B6TM100L	7.876.000
125	C12B6TM125L	11.124.300
160	C12B6TM160L	12.224.300

Compact NSXm F (36KA @380/415Vac) với trip từ nhiệt TMD

EverLink™ connectors-3P



Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
16	C11F3TM016L	5.780.500
25	C11F3TM025L	5.780.500
32	C11F3TM032L	5.780.500
40	C11F3TM040L	5.780.500
50	C11F3TM050L	5.780.500
63	C11F3TM063L	5.780.500
80	C11F3TM080L	5.940.000
100	C11F3TM100L	5.940.000
125	C12F3TM125L	7.679.100
160	C12F3TM160L	9.753.700

Compact NSXm F (36KA @380/415Vac) với trip từ nhiệt TMD

EverLink™ connectors-4P

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
16	C11F6TM016L	7.882.600
25	C11F6TM025L	7.882.600
32	C11F6TM032L	7.882.600
40	C11F6TM040L	7.882.600
50	C11F6TM050L	7.882.600
63	C11F6TM063L	7.889.200
80	C11F6TM080L	8.372.100
100	C11F6TM100L	8.372.100
125	C12F6TM125L	11.288.200
160	C12F6TM160L	13.282.500

Compact NSXm N (50KA @380/415Vac) với trip từ nhiệt TMD

EverLink™ connectors-3P



Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
16	C11N3TM016L	6.609.900
25	C11N3TM025L	6.609.900
32	C11N3TM032L	6.609.900
40	C11N3TM040L	6.609.900
50	C11N3TM050L	6.609.900
63	C11N3TM063L	6.609.900
80	C11N3TM080L	6.788.100
100	C11N3TM100L	6.788.100
125	C12N3TM125L	8.455.700
160	C12N3TM160L	10.736.000

Compact NSXm N (50KA @380/415Vac) với trip từ nhiệt TMD

EverLink™ connectors-4P

Dòng điện	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
16	C11N6TM016L	8.919.900
25	C11N6TM025L	8.919.900
32	C11N6TM032L	8.919.900
40	C11N6TM040L	8.919.900
50	C11N6TM050L	8.919.900
63	C11N6TM063L	8.919.900
80	C11N6TM080L	9.474.300
100	C11N6TM100L	9.474.300
125	C12N6TM125L	12.434.400
160	C12N6TM160L	14.619.000